

Ngày: 13/5/2019

NHÂN DANH

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Vân

Ông Đinh Nguyên Mạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Lan Chi- Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận

- Đại diện Viên kiểm sát nhân dân quân Đống Đa, thành phố Hà Nội tham

Trong ngày 13 tháng 05 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 103/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 04 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2019/HSST-QĐ ngày 25 tháng 04 năm 2019 đối với bị cáo:

BÙI VĂN D, sinh năm: 1993, tại : tỉnh H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã M, huyện L, tỉnh H. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Mường ; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Con ông : Bùi Văn D; Con bà: Bùi Thị P; Tiền án, tiền sự : Năm 2016 có 01 tiền án về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 4/3/2016 Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Danh chỉ bản số: 01 do Công an quận Đống Đa lập ngày 15/11/2018; Bị cáo bị bắt ngày 13/11/2018; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo: bà Đinh Thị Thanh Hương – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, thành phố Hà Nội(có mặt)

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Bùi Văn A, sinh năm 1988 (Trú tại: số A ngõ H, phường C, quận N, Hà Nội) (Vắng mặt).

2. Anh Vàng A D; sinh năm 1991

Trú tại: xã M, huyện M, tỉnh D(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 05 phút ngày 13/11/2018 tại khu vực trước số X, phường P, quận D, TP Hà Nội tổ công tác 141 - CATP Hà Nội dừng xe ô tô taxi BKS 30A - 986.79 để kiểm tra. Quá trình kiểm tra trong xe có 4 người gồm anh Đoàn Văn S (sinh năm : 1986, trú tại : xã X, huyện T, tỉnh N) là lái xe cùng Bùi Văn D, Vàng A D (sinh năm : 1991, trú tại : xã M, huyện M, tỉnh D) và Mùa A Tàng (sinh năm: 1990, trú tại: xã L, huyện T, tỉnh D). Qua kiểm tra Cơ quan Công an phát hiện thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của D đang mặc có 02 gói nilon màu trắng, kích thước mỗi gói khoảng 0,3x1 cm, bên trong chứa chất bột màu trắng.

Bản kết luận giám định số 8723/KLGD-PC09 ngày 20/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 02 gói nilon màu trắng thu giữ của Bùi Văn D là ma túy loại Heroin có khối lượng 0,078 gam.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra đối tượng Bùi Văn D, Vàng A D khai nhận: Khoảng 22 giờ 00 ngày 13/11/2018, D và D rủ nhau góp tiền mua ma túy về cùng sử dụng. Do lúc này D đang có 400.000 đồng nên D và D thống nhất sẽ mua 400.000 đồng ma túy Heroin. D lấy điện thoại gọi cho K hỏi mua 400.000 đồng heroin và hẹn giao dịch tại phố V, phường L, quận H, TP Hà Nội. Do mua ma túy hết tiền nên D, D bàn nhau đi cầm cố chiếc điện thoại Iphone của D để lấy tiền đi lại. Sau đó, D cùng D rủ T đi đến số 20 ngõ 199 Hồ Tùng Mậu gặp anh Bùi Văn Ái (sinh năm : 1988, trú tại : số A ngõ H, phường C, quận N, Hà Nội) là chủ cửa hàng cầm đồ đặt chiếc điện thoại di động Iphone 6 của D với giá 500.000 đồng để lấy tiền đi lại. Sau khi cầm cố điện thoại, cả ba bắt taxi đến phố V vào quán nước chờ K. Khoảng 05 phút sau K đi bộ đến nói chuyện với D, D. Khoảng 30 phút sau có một nam thanh niên đi đến, K nói D đi theo anh ta để lấy ma túy. Khi D đang lấy ma túy thì D đi đến xem hai gói ma túy mà nam thanh niên vừa đưa cho D, do thấy gói nhỏ nên D quay lại gặp K và chỉ trả 180.000 đồng. Sau đó D, D, T thuê xe taxi đi về. Khi đi đến trước số X, phường P, quận D, TP. Hà Nội thì bị tổ công tác 141 - CATP. Hà Nội kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

Đối với Vàng A D là người bàn bạc và góp tiền cùng D đi mua ma túy về sử dụng. Tuy nhiên, nhân thân D chưa có tiền án, tiền sự, khối lượng ma túy không đủ truy tố nên Cơ quan Công an đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Vàng A D về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với Mùa A T là người cùng D, D khi bị bắt giữ. Tại cơ quan điều tra qua xác minh xác định T không biết việc D, D bàn bạc góp tiền đi mua ma túy về sử dụng nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với Đoàn Văn S là người lái xe taxi. Tại cơ quan điều tra qua xác minh xác định Sơn không biết việc D tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với K là người bán ma túy cho D, D tại cơ quan điều tra D, D khai chỉ biết tên là K sử dụng số điện thoại 0326751943, không biết địa chỉ nhà ở đâu. Qua xác minh tại Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông quân đội xác định chủ đăng ký thuê bao tên Nguyễn Tuấn L (sinh 1990, địa chỉ: Xã V, huyện T, Hà Nội). Qua xác minh tại Công an xã V không xác định được Nguyễn Tuấn L có địa chỉ như trên vì vậy Cơ quan điều tra không làm rõ để xử lý được.

Đối với đối tượng đưa ma túy cho D do không xác định được nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Cáo trạng số 111/CT-VKS ngày 22/04/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố Bùi Văn D tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Bùi Văn D và đề nghị xử phạt:

- Bùi Văn D từ 14 tháng đến 18 tháng tù;
- Vật chứng của vụ án tịch thu tiêu hủy
- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại 01(một) chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng và 01 điện thoại nhãn hiệu ITEL màu xám.
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì nên không xét.

Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố bị cáo Bùi Văn D. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm m,s Khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Văn D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; phù hợp với vật chứng thu được trong vụ án và kết luận giám định. Đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 05 phút ngày 13/11/2018, tại khu vực trước số X, phường P, quận D, TP Hà Nội. Bùi Văn D có hành vi tàng trữ 0,078 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

[2]. Hành vi của bị cáo Bùi Văn D đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa truy tố theo tội danh và điều luật trên là hoàn toàn đúng pháp luật.

[3]. Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm cho xã hội, tiếp tay cho các tệ nạn buôn bán ma túy ngày càng phát triển. Bị cáo biết được tác hại của ma túy vì nghiện ma túy nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Mặc dù lần này bị cáo Tàng trữ trái phép 0,078 gam Heroin nhưng do nhân thân bị cáo có 01 tiền án năm 2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tính đến nay chưa được xóa nên lần phạm tội này thuộc trường hợp định tội.

Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo, đảm bảo công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[4]. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số. Áp dụng điểm s khoản 1,2 điều 51 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5]. Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền. Song xét bị cáo không có việc làm, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền, vì vậy, miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[6]. Xử lý vật chứng:

- Đối với 0,078 gam Heroin cần tịch thu tiêu hủy
- Đối với 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng và 01 điện thoại nhãn hiệu IteL màu xám bị cáo và Vàng A D sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xét.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ: Điểm a Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bùi Văn D 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/11/2018.

Căn cứ:-Điều 47 Bộ Hình sự năm 2015

- Điều 106,136,331,333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

-Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gìnên Hội đồng xét xử không xét.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký, điểm chỉ bị can Bùi Văn D, chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Quân và cán bộ CAP Phạm Mạnh Huy, người chứng kiến Nguyễn Văn Chiến bên trong có 02 gói Heroine khối lượng 0,078 gam.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng.

(Biên bản giao nhận vật chứng số 160 ngày 25/4/2019 của chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa) .

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Itel màu xám bị vỡ màn hình có số imel 1: 358175084843786, Imel 2: 3581750848379.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/4/2019 của chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa).

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát quận Đống Đa;
- Thi hành án quận Đống Đa;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Thanh Vân